

Số: 4242/TB-STC

Sóc Trăng, ngày 19 tháng 11 năm 2019

## **THÔNG BÁO**

### **Công bố thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính**

Căn cứ Quyết định số 2920/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tài chính tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 2546/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính và bãi bỏ một số thủ tục hành chính áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 17/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, lĩnh vực Quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng,

Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, mức độ 3 và mức độ 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính (*Đính kèm*),

Thông tin chi tiết các thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 2, mức độ 3 và mức độ 4 được đăng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh tại địa chỉ [http://motcua.soctrang.gov.vn/muc-thu-tuc-hanh-chinh/Sở Tài chính](http://motcua.soctrang.gov.vn/muc-thu-tuc-hanh-chinh/So-Tai-chinh) hoặc truy cập vào địa chỉ <http://motcua.sotaichinh.soctrang.gov.vn>. Đề nghị các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có nhu cầu liên hệ giải quyết thủ tục hành chính truy cập vào các địa chỉ nêu trên để thực hiện. Đồng thời, chi tiết liên hệ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng, lĩnh vực Tài chính, tại địa chỉ: Số 19 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; số điện thoại: 02993.879789 gặp công chức Sở Tài chính.

Sở Tài chính thông báo đến các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp được biết để thực hiện./.

**GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng TCKH các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Ban Giám đốc;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VP.

**Chung Thanh Tâm**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG  
TRỰC TUYẾN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA  
SỞ TÀI CHÍNH TỈNH SÓC TRĂNG**

(Kèm theo Thông báo số /TB-STC ngày /11/2019 của Sở Tài chính  
tỉnh Sóc Trăng)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ dịch vụ công trực tuyến
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Giá và Công sản</b>	
1	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi Sở Tài chính	3
2	Hiệp thương giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính	2
3	Xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của các tổ chức được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất	2
4	Mua sắm tài sản nhà nước (thẩm định dự toán và kế hoạch đấu thầu) tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	2
5	Xem xét việc sử dụng quỹ đất của cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước tại vị trí cũ do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc địa phương quản lý, để thanh toán Dự án BT đầu tư xây dựng công trình tại vị trí mới	2
6	Mua quyền hóa đơn	2
7	Mua hóa đơn lẻ	2
8	Hoàn trả các khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	2
9	Mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không phải lập thành dự án đầu tư	2
10	Thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	2
11	Chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công	2
12	Sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công – tư	2
13	Thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước.	2
14	Thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e Khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	2
15	Điều chuyển tài sản công	2

16	Bán tài sản công	2
17	Bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ	2
18	Hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công	2
19	Thanh lý tài sản công	2
20	Tiêu hủy tài sản công	2
21	Xử lý tài sản công trường hợp bị mất, bị hủy hoại	2
22	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê.	2
23	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết.	2
24	Xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc	2
25	Xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án	2
26	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	2
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Ngân sách nhà nước</b>	
27	Thẩm định quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm của tỉnh	2
28	Quyết toán dự án hoàn thành các dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	2
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Tin học – Thống kê</b>	
29	Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (ĐVQHNS)	4